

Bản án số: 423/2017/HSPT
Ngày: 22/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thanh Bình

Các Thẩm phán:

1. Ông Ngô Ngọc Thắng
2. Ông Phan Thanh Nguyên

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Cán bộ
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Ông Lê Trung Tuấn – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 394/HSPT ngày 14/7/2017 đối với bị cáo Huỳnh Văn Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2017/HSST ngày 08/6/2017 của Tòa án nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Huỳnh Văn Q; giới tính: Nam; sinh năm 1972, tại tỉnh Phú Yên; trú tại: Thôn A, Xã Đ, Huyện K, tỉnh Phú Yên; chỗ ở: Sống lang thang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Không; con ông Huỳnh L (chết) và bà Nguyễn Thị C (chết); hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Nguyễn Thị L1 và 02 con (lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2003); tiền sự: Không;

Tiền án:

- Ngày 30/7/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 26/2010/HSST);
- Ngày 29/5/2012, bị Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 62/2012/HSST);
- Ngày 14/01/2014, bị Tòa án nhân dân Thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 34/2014/HSST);

Nhân thân: Ngày 21/4/2009, bị Tòa án nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 48/2009/HSST);

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/12/2016 (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận H và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận H thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 26/12/2016, Huỳnh Văn Q rủ Đinh Văn T đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến bãi xe E tại Khu phố G, phường LB, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, Q bảo T dừng xe đứng ngoài cảnh giới, Q chui vào trong bãi xe tháo trộm bình ắc quy. Trong lúc Q đang thực hiện hành vi trộm cắp thì anh NTC phát hiện, truy hô. Q chui ra ngoài cùng T bỏ chạy nhưng bị anh DLC, NMQ bắt giữ cùng tang vật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2017/HSST ngày 08/6/2017, Tòa án nhân dân Quận H đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Q 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2016.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 23/6/2017, bị cáo Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Q không thừa nhận hành vi phạm tội và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

Căn cứ nội dung vụ án, tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào biên bản đối chất, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai của T và lời khai của những người làm chứng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Q đã có hành vi trộm cắp bình ắc quy tại bãi xe E. Do đó, bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa, mặc dù bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nhưng xét thấy trong vụ án này tài sản trộm cắp chỉ trị giá 870.000 đồng, tài sản chưa chiếm đoạt được nên việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù là có phần nghiêm khắc. Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với 01 xe máy hiệu Honda Dream, không có biển kiểm soát, có SK: FL10001308583, SM: LL150FMH-01308583, hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên cần phải thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời gian 06 tháng để tìm kiếm chủ sở hữu theo quy định có pháp luật. Nếu sau thời hạn 06 tháng mà không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu chiếc xe trên sung quỹ Nhà nước. Ngoài ra, theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang thì bị cáo Q bị bắt ngày 26/12/2016 (BL .38), nên cần điều chỉnh lại thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo cho chính xác.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn Q.

1. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2017/HSST ngày 08/6/2017 của Tòa án nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Q 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2016.

Đăng thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 (sáu) tháng đối với 01 (một) xe máy hiệu Honda Dream, không có biển kiểm soát, có SK: FL10001308583, SM: LL150FMH-01308583 (Theo Lệnh nhập kho

vật chứng số 18/17/LNK ngày 05/01/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh). Nếu hết thời hạn 06 (sáu) tháng mà không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu chiếc xe trên sung quỹ Nhà nước.

2. Bị cáo Huỳnh Văn Q không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận H; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA Quận H; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam (2)
- TAND Quận H; (2)
- Công an Quận H; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thanh Bình